

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

Tên dự toán: Đầu tư, mua sắm bảo hộ lao động trang bị năm 2026.

Tên gói thầu: Bảo hộ lao động.

Nguồn vốn: Vốn kinh doanh của Công ty trong năm 2026.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.

Loại hợp đồng: Trọn gói

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1 Yêu cầu về kỹ thuật chung

a. Phạm vi công việc

Phạm vi công việc của nhà thầu chào hàng tất cả các chi phí bao gồm các nội dung cơ bản sau (nhưng không hạn chế, nhà thầu có thể bổ sung thêm các chi phí cần thiết khác phù hợp với gói thầu):

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới địa điểm cung cấp hàng hóa;
- Bảo quản, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa;
- Vận chuyển các hàng hóa theo đúng vị trí và yêu cầu của Chủ đầu tư;
- Bàn giao hàng hóa phải thỏa mãn các yêu cầu của E-HSMT. Chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa;
- Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp hàng hóa đáp ứng theo yêu cầu E-HSMT giao hàng đúng khu vực theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Nhà thầu phải chuẩn bị nhân viên bốc xếp hàng xuống vị trí kho bãi theo yêu cầu của Chủ đầu tư hàng hóa phải được vận chuyển đến các nông trường cao su thuộc Chủ đầu tư
- Bảo hành hàng hóa và các dịch vụ sau bán hàng theo hợp đồng.
- Nhà thầu phải có cam kết về việc hàng hóa chào thầu là hàng chính hãng, mới 100% chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và có tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, gồm hồ sơ giấy tờ về nguồn gốc xuất xứ, tính hợp lệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan.

b. Các yêu cầu về hàng hóa

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo yêu cầu kỹ thuật. Nhà thầu phải ghi rõ: Tên, model, hãng sản xuất, năm sản xuất, xuất xứ cụ thể của hàng hóa dự thầu, phải chào 1 loại hàng hoá cụ thể, không được chào nhiều loại hoặc ghi ‘tương đương’.

- Tài liệu chứng minh về nguồn gốc xuất xứ, tính hợp lệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan.

- Nhà thầu cam kết trong vòng 24 giờ (sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư), nhà thầu phải có mặt để kiểm tra thay thế.

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo yêu cầu của E-HSMT. Nhà thầu dự thầu 1 loại hàng hóa cụ thể, không ghi nhiều loại hoặc tương đương

- Nhà thầu cam kết sản phẩm mới 100%. Giá đã bao gồm thuế và phí vận chuyển.

c. Các yêu cầu chung về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa: Nhà thầu phải thuyết minh theo các yêu cầu sau:

- Quy trình và kế hoạch triển khai gói thầu: Thuyết minh cụ thể các công việc phải thực hiện cho gói thầu từ lúc hàng hóa nhập kho đến lúc bàn giao cho Chủ đầu tư. Biện pháp vận chuyển và bàn giao hàng hóa: Phải nêu cụ thể phương pháp vận chuyển không làm ảnh hưởng chất lượng sản phẩm. Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp bảo quản vận chuyển hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các giải pháp kỹ thuật trong quá trình giao nhận hàng hóa. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, trong quá trình cung cấp theo quy định. Thuyết minh quy trình giám sát chi tiết, cụ thể chất lượng vật tư và cung cấp của nhà thầu. Thuyết minh rõ ràng, chi tiết tiến độ nhập hàng, vận chuyển hàng hóa, bàn giao, nghiệm hàng hóa. Nhà thầu phải đính kèm theo bảng tiến độ cung cấp hàng hóa.

- Quản lý chất lượng:

+ Thuyết minh biện pháp, quy trình quản lý chất lượng từ khi ký hợp đồng đến khi kết thúc bàn giao hàng hóa, đảm bảo yêu cầu tốt nhất cho Chủ đầu tư. Đảm bảo chất lượng hàng hóa: Có sơ đồ quản lý chất lượng hàng hóa hợp lý, khả thi. Nhà thầu thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết phương án đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất, cung cấp hàng hóa. Thuyết minh biện pháp kiểm soát nội bộ, tại các khâu trong quy trình thực hiện nghiệp vụ phải có bộ phận kiểm tra (KCS) của nhà thầu kiểm tra tại từng công đoạn, nhà thầu phải nêu những nội dung kiểm tra tại từng công đoạn, kiểm tra trong quá trình nghiệm thu giai đoạn, và bàn giao sản phẩm. Thuyết minh, biện pháp Quy trình thay thế sản phẩm lỗi, hư hỏng. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh trong quá trình sản xuất, cung cấp theo quy định, khi giao hàng phải có biện pháp kiểm tra thử nghiệm, trong đó nêu rõ trách nhiệm các bên trong quá trình giao nhận

1.2.2 Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa.

Đối với mỗi loại hàng hóa nhà thầu không được chào nhiều xuất xứ, hãng sản xuất, nếu không nhà thầu sẽ được đánh giá là không Đạt.

Tiêu chuẩn về chế tạo, quy trình sản xuất các vật tư và thiết bị cũng như các tham chiếu đến nhãn hiệu hàng hóa hoặc số catalogue, Model, tên hãng... do Bên mời thầu quy định tại yêu cầu kỹ thuật (nếu có) chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu, nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa, catalô khác và nhà thầu chứng minh cho Bên mời thầu thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu quy định tại yêu cầu kỹ thuật.

Dưới đây là yêu cầu kỹ thuật tối thiểu. Nhà thầu phải chào đáp ứng yêu cầu tối thiểu, nếu bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Cụ thể như sau:

Stt	Danh mục hàng hóa	Quy cách, đặc điểm kỹ thuật
1	Quần áo bảo hộ	<ul style="list-style-type: none">- Chất liệu: 35% cotton, 65% polyester. ($\pm 5\%$ cotton và polyester)- Trên quần, áo có ghi rõ cỡ số, tên đơn vị sản xuất. Chỉ may sợi xe loại 1, quần áo may hai đường chỉ, trên 1cm đường may có 5 mũi chỉ.- Nút áo loại tốt, khóa kéo quần may bằng loại YKK hoặc HKK, vệ sinh chỉ may sạch sẽ, các rìa vải không để tua ra ngoài.- Màu sắc: xanh lá cây đậm, dài tay, in logo C10- May đo theo số đo của từng người lao động. "Kiểu dệt: Vân chéo- Khối lượng thực tế: 240 g/m² (± 1)- Mật độ: Dọc(sợi/ 10cm) 490, Ngang(sợi/ 10cm): 240 (± 1)- Chỉ số sợi tách ra từ vải: Dọc(Ne): 20,2/1, Ngang(Ne): 19,2/1 (± 1)- Độ bền kéo đứt: dọc 1900, ngang 850. ($\pm 5\%$)- Độ vón gút sau 7200 vòng quay(cấp): Cấp 4- Độ bền màu giặt A1, 40° C: Mức 4-5- Hàm lượng Formaldehyt(mg/ kg): K.p.h <p><i>(Có phiếu kiểm định kết quả mẫu vải, hình ảnh mẫu không quá 6 tháng do các cơ sở kiểm định có đủ điều kiện, năng lực theo quy định của pháp luật, được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động)</i></p>

2	Giày vải	- Màu xanh đen cột dây, đế cao su màu trắng
3	Ủng	- Ủng cao su đi mưa tiêu chuẩn của nhà sản xuất màu đen, được sản xuất theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
4	Găng tay vải	- Găng tay vải sợi polyester màu trắng đục, loại 50gram
5	Găng tay cao su	- Găng dùng được cả hai tay, chất liệu: cao su tổng hợp không gây kích ứng da (trừ da bị dị ứng với cao su). - Găng chịu được nước và các hoá chất nhẹ.
6	Khẩu trang vải	- Khẩu trang 3 lớp sử dụng vải 100% cotton chống bụi và mùi
7	Tạp dề chống ướt	- Nhựa PVC dày, chống thấm nước, chống dầu, chống mài mòn, chống axit và kiềm. - Độ dày: 0.8mm. - Thiết kế: Dây đeo cổ dày, mềm mại, thoải mái, không siết cổ.
8	Áo mưa bộ	- Bộ quần áo rời 02 lớp được làm từ chất liệu vải dù siêu bền, không thấm nước rất tốt và không mùi hôi (hộp 2 dây kéo)

1.3. Các yêu cầu khác:

- Do hàng hóa thuộc nhóm đồ bảo hộ lao động, có một số mặt hàng mang đặc trưng riêng theo thiết kế, chất liệu và tiêu chuẩn của từng Nhà thầu; đồng thời sản phẩm được người lao động sử dụng trực tiếp, có liên quan đến yếu tố an toàn và sức khỏe trong quá trình làm việc, nên Chủ đầu tư cần đánh giá thực tế về chất lượng, tính phù hợp và khả năng sử dụng của sản phẩm. Vì vậy, nhằm đảm bảo việc lựa chọn hàng hóa đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật và điều kiện sử dụng thực tế, Nhà thầu phải gửi hàng mẫu. Nhà thầu tham dự thầu phải giao hàng mẫu (tối thiểu 3 đơn vị tính khối lượng cho mỗi loại sản phẩm hàng hóa theo yêu cầu đặc tính, thông số kỹ thuật) cho chủ đầu tư, bảo đảm Chủ đầu tư nhận được hàng mẫu trong thời hạn **05 ngày làm việc kể từ thời điểm đóng thầu**.

- Nhà thầu tham dự thầu phải giao hàng mẫu (tối thiểu 3 đơn vị tính khối lượng cho sản phẩm hàng hóa theo yêu cầu đặc tính, thông số kỹ thuật) để chủ đầu tư đánh giá hồ sơ dự thầu trong vòng 05 ngày làm việc sau thời điểm mở thầu thành công, địa chỉ nhận hàng mẫu: Nguyễn Thị Thu Thảo – Công ty TNHH MTV Cao Su Bình Phước, ĐC: Trần Văn Trà, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai. ĐT: 0961.923.927.

- Số lượng hàng mẫu trên được trả lại nhà thầu (đối với nhà thầu không trúng thầu) trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu (Nhà thầu có trách nhiệm liên hệ để nhận lại). Đối với nhà thầu trúng thầu, số lượng hàng mẫu này được trừ vào khối lượng hàng hóa phải thực hiện được ghi trong hợp đồng.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Trước khi nhận hàng Chủ đầu tư có trách nhiệm kiểm tra chất lượng. Trong trường hợp nghi vấn về chất lượng mà Chủ đầu tư không thể nhận hàng được thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và hai bên lập biên bản lấy mẫu (3 mẫu), có chữ ký đại diện của hai bên. Các mẫu sẽ đưa đến các trung tâm kiểm định. Căn cứ kết quả kiểm định xác định trách nhiệm vật chất cụ thể: nếu hàng đảm bảo chất lượng thì Chủ đầu tư chịu mọi chi phí phát sinh do yêu cầu kiểm định và chi phí lưu xe chờ kiểm định hàng hoá (chi phí lưu xe được 02 bên thống nhất trước khi đưa Gói mẫu đi kiểm nghiệm), nếu hàng không đảm bảo chất lượng thì Nhà thầu phải chịu mọi chi phí phát sinh về kiểm định và phạt về vi phạm chất lượng theo quy định của pháp luật:

+ Nghiệm thu số lượng và quy cách các lô hàng, lập thành biên bản làm cơ sở cho việc thanh, quyết toán;

+ Kiểm tra kiểu dáng, nhãn mác, hình thức hàng hóa;

+ Kiểm tra thông số so với các yêu cầu của E-HSMT và bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng;

- Khi thử nghiệm kiểm tra, trường hợp hàng không đảm bảo các yêu cầu trên thì Hội đồng nghiệm thu sẽ lập biên bản trả lô hàng đó lại cho Nhà thầu mà không chịu bất cứ một chi phí phát sinh nào;

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh.

- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: theo yêu cầu của chủ đầu tư và tại đơn vị do chủ đầu tư chỉ định.